

Số: 2701/2023/BC-HĐQT

Thái Nguyên, ngày 27 tháng 01 năm 2023

BÁO CÁO
TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
Năm 2022

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP Hồ Chí Minh;

Tên công ty niêm yết: Công ty cổ phần Thương mại & Khai thác khoáng sản Dương Hiếu (“Công ty”).

Địa chỉ trụ sở chính: Số 65, đường Hoàng Văn Thụ, tổ 02, phường Phan Đình Phùng, Thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Điện thoại: 0208 3832410 Email: info@dhmjsc.vn

Vốn điều lệ: 313.961.800.000 đồng (Ba trăm mười ba tỷ, chín trăm sáu mươi một triệu, Tám trăm nghìn đồng).

Mã chứng khoán: DHM.

Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”), Hội đồng quản trị (“HĐQT”), Ban Kiểm soát (“BKS”) và Tổng Giám đốc.

Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày, tháng, năm	Nội dung
1	01/NQ-ĐHĐCĐ	28/04/2022	<ul style="list-style-type: none">- Thông qua báo cáo của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc, Ban kiểm soát năm 2021 và kế hoạch năm 2022.- Thông qua báo cáo tài chính kiểm toán năm 2021.- Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán 2022.

			<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua việc phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ. - Thông qua thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2021 và đề xuất năm 2022. - Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2022. - Thông qua chủ trương, phương án phát hành cổ phiếu ra công chúng, tăng Vốn điều lệ của Công ty. - Thông qua việc sửa đổi Điều lệ, Quy chế quản trị, Quy chế hoạt động của HĐQT Công ty. - Thông qua số lượng thành viên, cơ cấu thành viên HĐQT, KBS và danh sách bầu thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2022-2027.
2	02/NQ-ĐHĐCD	18/10/2022	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua việc thay đổi trụ sở chính Công ty. - Thông qua việc điều chỉnh kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 đã thông qua tại Đại hội đồng thường niên năm 2022.

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2022):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông: Nguyễn Văn Kiên	Chủ tịch HĐQT	28/04/2022	
2	Ông: Dương Hữu Hiếu	Thành viên HĐQT		HĐQT tiếp nhận đơn từ nhiệm từ ngày 19/05/2022
3	Bà: Nguyễn Thị Dung	Thành viên HĐQT Tổng Giám đốc		
4	Bà: Lê Thị Hồng Loan	Thành viên HĐQT		
5	Bà: Đỗ Thị Hằng	Thành viên HĐQT Phó Tổng Giám đốc	28/04/2022	

2. Các cuộc họp HĐQT:

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông: Nguyễn Văn Kiên	10/13	100%	Bỏ nhiệm ngày 28/04/2022
2	Ông: Dương Hữu Hiếu	05/13	100%	HĐQT tiếp nhận đơn từ nhiệm từ ngày 19/05/2022
3	Bà: Nguyễn Thị Dung	13/13	100%	
4	Bà: Lê Thị Hồng Loan	13/13	100%	
5	Bà: Đỗ Thị Hằng	10/13	100%	Bỏ nhiệm ngày 28/04/2022

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng giám đốc:

Trong năm 2022, HĐQT đã thực hiện hỗ trợ, giám sát chặt chẽ với Ban Tổng giám đốc để điều hành doanh nghiệp trong phạm vi quy định về trách nhiệm và quyền hạn ghi nhận tại Điều lệ và Quy chế Công ty, như sau:

- Giám sát việc điều hành công việc hàng tháng của Ban Tổng giám đốc, giám sát tiến độ triển khai các hoạt động sản xuất kinh doanh thông qua việc theo dõi trực tiếp và thẩm định các báo cáo định kỳ.

- Giám sát việc thực hiện, triển khai các Nghị quyết ĐHĐCĐ, Nghị quyết HĐQT và các nhiệm vụ khác do Đại hội đồng cổ đông và HĐQT giao phó.

- Chỉ đạo Ban Tổng giám đốc trong việc điều hành công ty, đề ra các kế hoạch, chỉ thị điều chỉnh hoạt động thích hợp với tình hình thực tiễn của Công ty.

- Rà soát và tăng cường hoạt động quản trị doanh nghiệp, đề ra các giải pháp xử lý kịp thời và định hướng hoạt động cho Ban Tổng Giám đốc.

Dưới sự chỉ đạo của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc đã đảm bảo tất cả các hoạt động đều tuân thủ theo đúng quy định Pháp luật, chủ trương của Đại hội đồng cổ đông và các Nghị quyết của HĐQT đã ban hành.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị không thành lập các tiểu ban trực thuộc.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2022):

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày, tháng, năm	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	01/NQ-HĐQT/2022	28/01/2022	Miễn nhiệm chức danh kế toán trưởng Công ty	100%
2	02a/NQ-HĐQT/2022		Miễn nhiệm chức vụ Trưởng	100%

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày, tháng, năm	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			Ban Kiểm toán nội bộ và Bổ nhiệm chức vụ Kế toán trưởng.	
3	02/2022/NQ-HĐQT	25/02/2022	Thông qua dự thảo sơ bộ kết quả kiểm toán. Định hướng xây dựng kế hoạch kinh doanh và đầu tư năm 2022-2027. Kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022.	100%
4	02b/2022/NQ-HĐQT	12/04/2022	Phê duyệt cấp hạn mức tín dụng tại Vietinbank-Lưu Xá	100%
5	03/2022/NQ-HĐQT	29/04/2022	Triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 (Bầu Chủ tịch HĐQT).	100%
6	04/2022/NQ-HĐQT	19/05/2022	Thực hiện Dự án tại Đà Nẵng theo Nghị quyết HĐQT số 02/2022/NQ-HĐQT và tiếp nhận đơn từ nhiệm thành viên HĐQT của ông Dương Hữu Hiếu	100%
7	05/2022/NQ-HĐQT	29/06/2022	Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022.	100%
8	06/2022/NQ-HĐQT	22/08/2022	Thông qua kết quả hoạt động kinh doanh 06 tháng đầu năm 2022 được thể hiện trên Báo cáo tài chính giữa niên độ đã được kiểm toán soát xét. Thông qua việc tổ chức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản.	100%
9	07/2022/NQ-HĐQT	30/08/2022	Đính chính nội dung Nghị quyết 06/2022/NQ-HĐQT về việc "Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản".	100%
10	08/2022/NQ-HĐQT	29/09/2022	Thông qua thực hiện giao	100%

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày, tháng, năm	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			dịch với người liên quan.	
11	09/2022/NQ-HĐQT		Thông qua kế hoạch hoạt động đầu tư – kinh doanh.	100%
12	10/2022/NQ-HĐQT	05/10/2022	Hủy việc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản đối với Tờ trình số 11/TTr-HĐQT ngày 28/9/2022.	100%
13	11/2022/NQ-HĐQT	07/10/2022	Ủy quyền người đứng tên sở tiết kiệm của Công ty; mở lại hoạt động của Chi nhánh Đà Nẵng.	100%
14	12/2022/NQ-HĐQT	06/12/2022	Miễn nhiệm và bổ nhiệm thành viên Ban Kiểm toán nội bộ.	100%
15	13/2022/NQ-HĐQT	26/12/2022	Vay vốn, phát hành bảo lãnh tại Ngân hàng TMCP Quân đội – CN Thái Nguyên.	100%

III. Ban kiểm soát (Báo cáo năm 2022):

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát:

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Ông: Trần Ngọc Hân	Trưởng BKS	Bổ nhiệm 19/06/2021	Kế toán
2	Bà: Phạm Thanh Hương	Thành viên BKS	Bổ nhiệm 18/06/2021	Kế toán
3	Bà: Nguyễn Thị Oanh	Thành viên BKS	Miễn nhiệm 28/04/2022	Kế toán
4	Bà: Phạm Thị Tươi	Thành viên BKS	Bổ nhiệm 28/04/2022	Kế toán

2. Cuộc họp của BKS:

STT	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Ông: Trần Ngọc Hân	04	100%	100%	
2	Bà: Phạm Thanh Hương	04	100%	100%	
3	Bà: Nguyễn Thị Oanh	01	100%	100%	Miễn nhiệm 28/04/2022
4	Bà: Phạm Thị Tươi	03	100%	100%	Bổ nhiệm 28/04/2022

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và cổ đông:

Trong năm 2022, BKS đã thực hiện nhiệm vụ giám sát và đánh giá hoạt động của Công ty, HĐQT và Ban Tổng Giám đốc theo đúng quy định trong Điều lệ và Quy chế hoạt động như sau:

- Kiểm tra việc triển khai các nhiệm vụ trong Nghị quyết của ĐHĐCĐ, Nghị quyết HĐQT cũng như giám sát kết quả thực hiện các công việc trên của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc.

- Giám sát việc tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên và lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản diễn ra theo đúng quy định pháp luật.

- Giám sát chặt chẽ tình hình hoạt động, sản xuất kinh doanh của Công ty thông qua các báo cáo định kỳ của Ban Tổng Giám đốc; thăm tra, thăm định báo cáo tài chính, các hợp đồng, giao dịch của Công ty.

- BKS nhận định HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và các phòng ban chức năng đã tích cực, kịp thời khi cung cấp thông tin, tài liệu theo yêu cầu của BKS.

- BKS ghi nhận không có văn bản nào của cổ đông hoặc nhóm cổ đông yêu cầu kiểm tra các vấn đề liên quan đến công tác quản lý, điều hành của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và các mặt hoạt động của Công ty trong năm 2022.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác:

Trong quá trình giám sát, đánh giá thực trạng hoạt động của Công ty, BKS nhận được sự phối hợp tích cực từ HĐQT và Ban Tổng Giám đốc, cụ thể:

- BKS trực tiếp tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc để đánh giá việc tuân thủ của các hoạt động kinh doanh đối với các chính sách và quy trình nội bộ, quy định pháp luật. Từ đó, BKS tham mưu cho HĐQT, Ban Tổng Giám đốc thiết lập các chính sách và quy định nội bộ phù hợp;

- BKS đã thực hiện kiểm tra các Nghị quyết, Quyết định do HĐQT cung cấp, đảm bảo tuân thủ đúng thẩm quyền ban hành quyết định;

- Trong năm 2022, BKS, HĐQT và Ban Tổng Giám đốc Công ty đã phối hợp triển khai thành công lấy ý kiến ĐHĐCĐ bằng văn bản và các hoạt động sản xuất kinh doanh khác của Công ty theo đúng định hướng của Nghị quyết ĐHĐCĐ.

5. Hoạt động khác của BKS (nếu có): Không có

IV. Ban điều hành:

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm
1	Bà: Nguyễn Thị Dung	16/03/1981	Cử nhân kế toán, tài chính ngân hàng	Bổ nhiệm ngày 30/12/2021
2	Ông: Trần Thanh Tùng	19/05/1981	Kỹ sư điện	Bổ nhiệm ngày 16/02/2012
3	Bà: Đỗ Thị Hằng	03/02/1976	Cử nhân luật kinh tế	Bổ nhiệm ngày 09/11/2021

V. Kế toán trưởng:

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm
Ông: Hà Huy Thuyết	19/03/1978	Kế toán	Miễn nhiệm ngày 01/02/2022
Bà: Nguyễn Thị Hồng Loan	31/03/1964	Kế toán	Bổ nhiệm ngày 01/02/2022

VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: Không có.

VII. Danh sách về người có liên quan của Công ty đại chúng (Báo cáo năm 2022) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty:

1. Danh sách về người có liên quan của Công ty:

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
1	Nguyễn Văn Kiên	-	Chủ tịch HĐQT			28/04/2022	-	Bỏ nhiệm	Người nội bộ
2	Dương Hữu Hiếu	-	TV HĐQT			2012	-	HĐQT tiếp nhận đơn xin miễn nhiệm từ ngày 19/05/2022	Người nội bộ
3	Nguyễn Thị Dung	-	TV HĐQT, Tổng Giám đốc, Phụ trách Công bố thông tin			28/12/2021	-	-	Người nội bộ
4	Lê Thị Hồng Loan	-	TV HĐQT			28/12/2021	-	-	Người nội bộ
5	Đỗ Thị Hằng	-	TV HĐQT, Phó Tổng giám đốc			09/11/2021	-	-	Người nội bộ
6	Trần Thanh Tùng	-	Phó Tổng giám đốc			16/02/2012	-	-	Người nội bộ
7	Trần Ngọc Hân	-	Trưởng Ban kiểm soát			18/6/2021	-	-	Người nội bộ
8	Phạm Thanh Hương	-	Thành viên BKS			18/6/2021	-	-	Người nội bộ
9	Nguyễn Thị Oanh	-	Thành viên BKS			29/03/2019	28/04/2022	Miễn	Người nội bộ

	viên BKS								nhiệm	Người nội bộ
10	Thành viên BKS	-				28/04/2022			-	
11	Kế toán trưởng	-				31/07/2021		01/02/2022	Miễn nhiệm	
12	Kế toán trưởng	-				01/02/2022			HDQT bổ nhiệm ngày 28/01/2022	Người nội bộ
13	-	-				30/12/2022			-	Công ty liên kết

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số NQ/ QĐ của ĐHĐCD/ HDQT thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
1	Đỗ Thị Hằng	TV HĐQT Phó tổng giám đốc			2022	09/2022/NQ-HDQT	Tạm ứng: 34.956.945.920đ Hoàn tạm ứng: 6.606.445.920đ Chuyển nhượng 49% CP Công ty TNHH Taxi Miền Bắc: 18.350.000.000đ	Đã giải trình về việc giao dịch với bên liên quan
2	Nguyễn Thị Dung	TV HĐQT Tổng giám đốc			02/08/2022	08/2022/NQ-HDQT	Bảo lãnh vay vốn tại ngân hàng: 2.000.000.000đ Bảo lãnh vay vốn tại ngân hàng: 5.000.000.000đ	Thẻ tiết kiệm có kỳ hạn Thẻ tiết kiệm có kỳ hạn

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số NQ/ QĐ của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
					20/09/2022		Bảo lãnh vay vốn tại ngân hàng: 5.779.000.000đ	QSDD và tài sản gắn liền trên đất
					06/01/2022		Nộp hộ tiền bảo hiểm: 200.000.000đ	Đã giải trình về việc giao dịch với bên liên quan
3	Dương Hữu Hiếu	TV HĐQT			05/08/2022	11/NQ-HĐQT/2020 ngày 10/11/2020	Thu lại tiền bảo hiểm: 200.502.740	
					31/12/2022		Bảo lãnh vay vốn tại ngân hàng: 2.660.000.000đ	QSDD và tài sản gắn liền trên đất
4	Dương Quang Sơn và Nguyễn Thị Kim Loan	Người liên quan của TV HĐQT			24/01/2022	11/NQ-HĐQT/2020 ngày 10/11/2020	Rút tài sản đảm bảo: 1.500.000.000đ	QSDD và tài sản gắn liền trên đất

3. **Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: Không có**

4. **Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác: không có**

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo).

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành.

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác.

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (báo cáo năm 2022):

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ:

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
I	Nguyễn Văn Kiên	-	Chủ tịch HĐQT			0	0%	
1	Nguyễn Văn Khải	-	-			0	0	Bố đẻ
2	Trần Thị Hoàn	-	-			0	0	Mẹ đẻ
3	Hoàng Văn Long	-	-			0	0	Bố Vợ
4	Nguyễn Thị Yến	-	-			0	0	Mẹ Vợ
5	Hoàng Thị Hà Phương	-	-			0	0	Vợ
6	Nguyễn Minh Trí	-	-			0	0	Con ruột
7	Nguyễn Minh Châu	-	-			0	0	Con ruột
8	Nguyễn Văn Quyết	-	-			0	0	Em Trai
9	Nguyễn Thị Hoa Quyên	-	-			0	0	Em dâu
10	CTCP Tư vấn và quản lý đầu tư Việt Capital	-	-			0	0	TGD
II	Dương Hữu Hiếu	-	Thành viên HĐQT			0	0%	
1	Dương Hữu Tồn	-	-			0	0	Bố đẻ
2	Nguyễn Thị Bảy	-	-			0	0	Mẹ đẻ

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
3	Nguyễn Thị Hoài Giang	-	-			80.250	0,31	Vợ
4	Dương Giang Nhân	-	-			0	0	Con
5	Dương Giang Huy	-	-			0	0	Con
6	Dương Quang Sơn	-	-			0	0	Anh trai
7	Nguyễn Thị Kim Loan	-	-			50	0	Chị dâu
8	Dương Thị Hà	-	-			10	0	Chị gái
9	Ngô Xuân Bình	-	-			0	0	Anh rể
10	Dương Văn Hưng	-	-			21	0	Anh trai
11	Nguyễn Thị Hồng Thanh	-	-			0	0	Chị dâu
12	Dương Thị Hào	-	-			0	0	Em gái
13	Vũ Anh Tuấn	-	-			0	0	Em rể
14	Dương Hữu Hiệu	-	-			21	0	Em trai
15	Phạm Thị Thu Trang	-	-			0	0	Em dâu
16	Công ty CP khoáng sản Việt - Thái Sơn	-	-			0	0	Chủ tịch HĐQT
17	Bùi Thị Lồng	-	-			0	0	Mẹ vợ
18	Phùng Như Nga	-	-			0	0	Con dâu
III	Nguyễn Thị Dung	-	TV HDQT, TGD,			50.000	0,16	

Stt	Họ tên	Tài Khoản giao dịch chứng Khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Nguyễn Đình Trai	-	Người PT CBTT			0	0	Bố đẻ
2	Nguyễn Thị Duyên	-	-			0	0	Mẹ đẻ
3	Phạm Văn Thịnh	-	-			0	0	Bố chồng
4	Trần Thị Bé	-	-			0	0	Mẹ chồng
5	Phạm Chí Dũng	-	-			0	0	Chồng
6	Phạm Minh Đức	-	-			0	0	Con đẻ
7	Phạm Bình Minh	-	-			0	0	Con đẻ
8	Nguyễn Đình Huy	-	-			0	0	Em trai
9	Nguyễn Thị Thanh Huyền	-	-			0	0	Em gái
10	Lương Văn Trúc	-	-			0	0	Em rể
11	Đoàn Thị Thu Thủy	-	-			0	0	Em dâu
IV	Lê Thị Hồng Loan	-	TV HDQT			0	0	
1	Lê Hữu Mạnh	-	-			0	0	Bố đẻ
2	Uông Thị Máy	-	-			0	0	Mẹ đẻ

Sr	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
3	Nguyễn Xuân Nhạ	-	-			0	0	Bố chồng
4	Giang Thị Phong	-	-			0	0	Mẹ chồng
5	Nguyễn Xuân Hòa	-	-			0	0	Chồng
6	Nguyễn Giang Huy	-	-			0	0	Con đẻ
7	Nguyễn Lê Giang	-	-			0	0	Con đẻ
8	Lê Thị Thu	-	-			0	0	Em gái
9	Lê Quốc Toàn	-	-			0	0	Em rể
10	Lê Thị Thu Hương	-	-			0	0	Em gái
11	Lương Xuân Lâm	-	-			0	0	Em rể
V	Đỗ Thị Hằng	-	TV HDQT, Phó Tổng GD			1.481.300	4,71	
1	Nguyễn Đức Lôi	-	-			0	0	Bố đẻ
2	Đỗ Thị Len	-	-			0	0	Mẹ đẻ
3	Nguyễn Thị Hương	-	-			0	0	Mẹ chồng
4	Phạm Văn Trường	-	-			0	0	Chồng
5	Phạm Thị Sao Mai	-	-			0	0	Con đẻ
6	Phạm Đức Việt	-	-			0	0	Con đẻ
7	Công ty TNHH Taxi Miền	-	-			0	0	Giám

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
	Bác							độc
VI	Trần Ngọc Hân		Trưởng Ban kiểm soát			0	0	
1	Trần Duy Hưng	-	-			0	0	Bố đẻ
2	Lương Thị Hằng	-	-			0	0	Mẹ đẻ
3	Vũ Thị Bình	-	-			0	0	Mẹ vợ
4	Đào Thị Tuyền	-	-			0	0	Vợ
5	Trần Tuệ Nhi	-	-			0	0	Con
6	Trần Minh Khang	-	-			0	0	Con
7	Trần Anh Thư	-	-			0	0	Con
8	Trần Tài	-	-			0	0	Con
9	Tạ Thị Tú	-	-			0	0	Em trai
VII	Phạm Thanh Hương		TV BKS			0	0	Em dâu
1	Phạm Đức Lân	-	-			0	0	
2	Nguyễn Thị Thiém	-	-			0	0	Bố đẻ
3	Nông Thùy Trang	-	-			0	0	Mẹ đẻ
4	Nông Thùy An	-	-			0	0	Con đẻ
5	Nông Nam Khánh	-	-			0	0	Con đẻ
6	Phạm Thu Phương	-	-			0	0	Con đẻ
7	Phạm Thị Minh Hương	-	-			0	0	Chị ruột
8	Hà Duy Đông	-	-			0	0	Em ruột
						0	0	Anh rể

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
9	Lã Đại Sơn	-	-			0	0	Em rể
VIII	Phạm Thị Tươi	-	TV BKS			0	0	
1	Nguyễn Thị Phần	-	-			0	0	Mẹ đẻ
2	Đỗ Quang Minh	-	-			0	0	Con đẻ
3	Đỗ Bạch Diệp	-	-			0	0	Con đẻ
IX	Trần Thanh Tùng	-	Phó Tổng giám đốc			60	0,00	
1	Trần Thanh Tự	-	-			21	0,00	Bố đẻ
2	Vi Thị Chiến	-	-			0	0	Mẹ đẻ
3	Lê Thị Hồng Anh	-	-			21	0,00	Vợ
4	Trần Xuân Thiện	-	-			0	0	Em trai
5	Vũ Thị Thanh Hòa	-	-			0	0	Em dâu
6	Trần Ngọc Linh	-	-			0	0	Con
7	Trần Vi An	-	-			0	0	Con
8	Trần Phúc Quang	-	-			0	0	Con
X	Nguyễn Thị Hồng Loan	-	Kế toán trưởng			0	0	
1	Nguyễn Thiện Chí	-	-			0	0	Bố đẻ
2	Văn Tiến Đức	-	-			0	0	Chồng
3	Văn Tiến Thành	-	-			0	0	Con đẻ
4	Văn Tiến Dũng	-	-			0	0	Con đẻ
5	Nguyễn Phương Anh	-	-			0	0	Con dâu

Sst	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
6	Nguyễn Thị Hồng An	-	-			0	0	Chị gái
7	Nguyễn Văn Kính	-	-			0	0	Anh rể
8	Nguyễn Thị Thu Phượng	-	-			0	0	Em gái
9	Trần Đình Tương	-	-			0	0	Em rể
10	Nguyễn Thị Bích Hạnh	-	-			0	0	Em rể
11	Nguyễn Thị Thanh Hương	-	-			0	0	Em gái
12	Nguyễn Thị Thương Huyền	-	-			0	0	Em gái
13	Đào Văn Tiến	-	-			0	0	Em rể

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty:

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm
			Số CP	Tỷ lệ	Số CP	Tỷ lệ	
1	Dương Hữu Hiếu	Người nội bộ	1.284.393	4,09%	0	0	Bán cổ phần
2	Phạm Thanh Hương	Người nội bộ	1.400	0,004%	2.500	0,008%	Mua cổ phần
3	Phạm Thị Minh Hương	Người liên quan của TV BKS	300.000	0,96%	200	0,00064%	Bán cổ phần
4	Nguyễn Thị Kim Loan	Người liên quan của TV HĐQT	37.450	0,12%	50	0	Bán cổ phần

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: không có.

Nơi nhận:

- Lưu: VT;
- Như kính gửi;

CHỦ TỊCH HĐQT



Nguyễn Văn Kiên